

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11***Thời gian làm bài: 90 phút***I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)****Đọc văn bản:****QUÊ NGOẠI****- Thanh Thảo¹-**

(1) Có một nhà văn già, bạn tôi ²
 suốt đời thương mãi những hàng cau quê ngoại
 ngày trẻ, tôi chưa tỏ
 hình ảnh cây cau là hình ảnh mẹ mình
 cứ mảnh mai nhẵn nhụi hiền lành
 mà bão xô không gãy

(2) Hạnh phúc cho ai một đời thương quê ngoại
 nơi những hàng cau vút thẳng nhu mì
 nơi mẹ chợ chiều bóng ngả chân đi
 phần con miếng mít
 con cá viển vông nhỏ nhoi phần chị
 mà tôi gọi bằng dì
 [...]

(3) dáng xóm làng như dáng cây cau
 giặc đốt cháy bao lần, lại mọc
 dáng người làng nhỏ như hạt thóc
 bao năm đùm tùm nuôi nhau

(4) quê ngoại tôi
 nơi ông bà ngoại tôi nằm
 nơi dì Ngoa dì Điện tôi nằm
 ngọn đời vang vọng tiếng chim
 “khó thể làm sao khắc phục”
 rón lủ mỗi mùa lại lảng nước
 bão tràn qua tóc mái trăm nhà

(5) Nghĩa Hành, quê ngoại tôi
 ngày xưa ấy mắt mẹ buồn rười rượi
 tôi làm sao hiểu
 căn cứ má buồn
 bao may mắn ngọn nguồn má trút cho con
 con làm thơ vì có mẹ
 khi về già quay về tìm gốc rễ
 mới mơ màng nửa biết nửa không

(6) Quê ngoại tôi, Nghĩa Hành
 những mùa trái quả ngọt dần
 đắng cay như cũng bớt phần đắng cay.

(Trích Chùm thơ Thanh Thảo - Thanh Thảo,
 Tạp chí Văn nghệ Quân đội, ngày 14/5/2021)

Thực hiện các yêu cầu:**Câu 1 (0,75 điểm):** Nêu dấu hiệu để xác định thể thơ của đoạn trích.**Câu 2 (0,75 điểm):** Chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ (3).**Câu 3 (0,75 điểm):** Anh/chị hiểu như thế nào về hai câu thơ:*rón lủ mỗi mùa lại lảng nước**bão tràn qua tóc mái trăm nhà***Câu 4 (0,75 điểm):** Phân tích vai trò của yếu tố tự sự trong khổ thơ (1).**Câu 5 (1,0 điểm):** Từ hai dòng thơ cuối: “những mùa trái quả ngọt dần/đắng cay như cũng bớt phần đắng cay”, hãy rút ra một thông điệp về thái độ sống của con người trước những thử thách, gian truân trong cuộc đời? Lí giải? (Trả lời ngắn gọn không quá 5 dòng)**II. VIẾT (6,0 điểm)****Câu 1 (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) cảm nhận về hình ảnh quê ngoại trong đoạn thơ sau của nhà thơ Thanh Thảo:

¹ Thanh Thảo tên khai sinh là Hồ Thành Công, quê ở tỉnh Quảng Ngãi, là nhà thơ luôn nỗ lực cách tân thơ ca, có ý thức tìm kiếm những cách biểu đạt mới qua hình thức câu thơ tự do với nhịp điệu, sự liên tưởng giàu sức gợi.

² Nhà văn Trang Thế Hy.

“Hạnh phúc cho ai một đời thương quê ngoại
nơi những hàng cau vút thẳng nhu mì
nơi mẹ chợ chiều bóng ngả chân đi
phần con miếng mít
con cá viển nhỏ nhoi phần chị
mà tôi gọi bằng dì
[...]
dáng xóm làng như dáng cây cau
giấc đốt cháy bao lần, lại mọc
dáng người làng nhỏ như hạt thóc
bao năm đùm tùm nuôi nhau”

Câu 2 (4,0 điểm)

Viết bài nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ về tầm quan trọng của lòng biết ơn đối với những sự hy sinh thầm lặng trong cuộc đời mỗi con người.

----- **Hết** -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu.)

**HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	<p>Thể thơ: Số chữ/tiếng trong các dòng thơ không giống nhau là cơ sở để xác định thể thơ tự do.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.</p> <p>- Học sinh chỉ nêu dấu hiệu hoặc chỉ gọi tên thể thơ: 0,5 điểm</p>	0,75
	2	<p>Biện pháp tu từ:</p> <p>So sánh: "dáng xóm làng như dáng cây cau", "dáng người làng nhỏ như hạt thóc".</p> <p>Đối lập/Tương phản: "giấc đốt cháy" >< "lại mọc".</p> <p>Phép điệp: “dáng ... như ...”</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh trả lời 1 trong 3 BPTT như đáp án: 0,75 điểm.</p> <p>- Học sinh chỉ gọi tên BPTT hoặc chỉ nêu biểu hiện để nhận biết: 0,5 điểm</p>	0,75
	3	<p>Nội dung hai câu thơ: <i>rón lữ mỗi mùa lai láng nước/bão tràn qua tốc mái trăm nhà</i>”</p> <p>+ Bức tranh khắc nghiệt của quê ngoại khi mùa lũ về với nhiều tổn thất và mất mát nặng nề.</p> <p>+ Bộc lộ tình cảm xót xa, đau đáu thương nhớ quê hương của nhà thơ khi mùa lũ tràn về.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh trả lời được 2 ý trong đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,75 điểm</p> <p>- Học sinh trả lời được 1 ý của đáp án: 0,5 điểm</p>	0,75
	4	Vai trò của yếu tố tự sự:	0,75

	<p>- Yếu tố tự sự: Lời kể tự nhiên, mộc mạc về bạn của nhà thơ “<i>có một nhà văn già, bạn tôi...</i>”, về sự thay đổi trong nhận thức của nhà thơ về quê ngoại, về mẹ “<i>ngày trẻ, tôi chưa tỏ ...</i>”</p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Yếu tố tự sự biến những cảm xúc trừu tượng về tình yêu quê hương và lòng biết ơn mẹ trở nên gần gũi, chân thực thông qua câu chuyện về người bạn và hình ảnh cây cau.</p> <p>+ Giúp cho cảm xúc của nhân vật trữ tình bộc lộ trọn vẹn góp phần tạo chiều sâu nghệ thuật cho đoạn thơ.</p> <p>Hướng dẫn chấm</p> <p>- Học sinh chỉ ra được yếu tố tự sự ý: 0,25 điểm</p> <p>- Học sinh nêu 2 ý về tác dụng: 0,5 điểm.</p>	
5	<p>Rút ra một thông điệp có ý nghĩa cho bản thân. Có thể theo một trong những gợi ý sau:</p> <p>- Thông điệp về sự lạc quan, niềm tin: “Sau những gian khổ, đắng cay sẽ là hạnh phúc”</p> <p>- Thông điệp về sức mạnh của thời gian và sự nỗ lực: “Khó khăn sẽ dần lùi xa khi biết kiên trì đối mặt và vượt qua.”</p> <p>- ...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh rút ra được thông điệp cho bản thân và đưa ra cách lý giải phù hợp, thuyết phục: 0,75 - 1,0 điểm</p> <p>- Học sinh chỉ nêu chung chung thông điệp và chưa lý giải thuyết phục: 0,25 – 0,5 điểm</p>	1,0
II	VIẾT	
1	<p>Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình cảm nhận về hình ảnh quê ngoại trong đoạn thơ trích trong “Quê ngoại” (Thanh Thảo)</p>	2,0
	<p>a) Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</p> <p>Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 150 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.</p>	0,25
	<p>b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p> <p>- Hình ảnh quê ngoại trong đoạn thơ.</p>	0,25
	<p>c) Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</p> <p>Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lý lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những ý sau:</p> <p>* Nội dung:</p> <p>- Quê ngoại gắn liền với hình ảnh cây cau gần gũi, thân thuộc “<i>vút thẳng nhu mì, giặc đốt cháy bao lần lại mọc</i>” như một biểu tượng của con người quê ngoại bình dị, chất phác nhưng rất kiên cường trước bão tố thiên nhiên và trước sự hủy diệt của quân thù xâm lược.</p> <p>- Quê ngoại gắn với những con người giàu tình nghĩa, kiên cường</p> <p>+ Hình ảnh người mẹ tần tảo trong “<i>bóng chiều ngả chân đi</i>”, cả một đời dành trọn tình thương yêu cho con.</p> <p>+ Hình ảnh của bà con lối xóm: sống đùm bọc, đoàn kết sẻ chia, kiên cường qua nhiều bão tố...</p> <p>-> Bộc lộ tình yêu, nỗi nhớ thương và niềm tự hào về quê hương, đất nước của tác giả.</p>	1,25

	<p>* Nghệ thuật: Thể thơ tự do, nhịp điệu linh hoạt; Ngôn ngữ thơ giàu hình ảnh, sinh động, gợi hình, gợi cảm; Cảm xúc chân thành, tha thiết. Kết hợp lời kể giản dị, tự nhiên, sâu lắng.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đầy đủ các ý chính về nội dung và nghệ thuật, có chiều sâu: 1,25 điểm - Đảm bảo được các ý chính nhưng cảm nhận chưa sâu: 0,75 – 1,0 điểm. - Cảm nhận chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm. <p>Lưu ý:</p> <p>Trừ điểm mắc lỗi (diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 4 – 6 lỗi; - Trừ 0,75 điểm nếu đoạn văn mắc từ 7 – 8 lỗi; - Không chấm vượt quá 1,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 8 lỗi. 	
	<p>d) Sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. 	0,25
2	<p>Viết bài nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ về tầm quan trọng của lòng biết ơn đối với những hy sinh thầm lặng trong cuộc đời mỗi con người.</p>	4,0
	<p>a) Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 500 chữ) của bài văn nghị luận. 	0,25
	<p>b) Xác định đúng vấn đề nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tầm quan trọng của lòng biết ơn đối với những hy sinh thầm lặng trong cuộc đời mỗi con người. 	0,5
	<p>c) Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</p> <p>Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; Kết hợp nhuần nhuyễn lý lẽ và dẫn chứng; Trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:</p> <p>* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. (0,25 điểm)</p> <p>* Thân bài: (2,25 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích, biểu hiện: <ul style="list-style-type: none"> + “Hy sinh thầm lặng” là những cống hiến không phô trương, không đòi hỏi danh tiếng (của cha mẹ, của những người lao động thầm lặng, ...) + “Lòng biết ơn” là sự ghi nhớ và trân trọng những gì người khác đã làm cho mình - từ điều nhỏ bé trong đời sống hằng ngày đến những cống hiến lớn lao cho đất nước. (Hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa; “Địa chỉ đỏ”: Thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi các bà mẹ Việt Nam anh hùng, các thương binh, bệnh binh; Biết ơn công sinh thành, dưỡng dục của mẹ cha; Tri ân thầy cô...) - Bàn luận: <ul style="list-style-type: none"> + Hiểu giá trị của những gì bản thân đang thừa hưởng, từ đó nuôi dưỡng lối sống tích cực, sống có trách nhiệm và nhân văn hơn. + Tạo động lực để phấn đấu, học tập, cống hiến nhằm đền đáp công ơn cha mẹ, thầy cô, thế hệ đi trước. + Gắn kết các thế hệ, bảo tồn truyền thống "Uống nước nhớ 	2,75

	<p>nguồn" tạo bệ đỡ vững chắc cho quá trình phát triển của đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng vấn đề, trao đổi ý kiến trái chiều hoặc quan điểm khác: Biết ơn không chỉ là lời nói mà phải là hành động sống trách nhiệm. Phê phán thái độ sống vô cảm, ích kỷ coi sự hy sinh của người khác là hiển nhiên, ... - Bài học nhận thức và hành động: Mỗi người cần phải có ý thức nuôi dưỡng lòng biết ơn, cần rèn luyện khả năng quan sát và thấu hiểu để nhận ra những hy sinh quanh mình trước khi quá muộn; Tích cực tham gia các hoạt động tri ân ... <p>* Kết bài: Khẳng định lại vấn đề cần nghị luận: Lòng biết ơn là nguồn năng lượng để người trẻ vươn xa mà không quên gốc rễ. (0,25 điểm)</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận với lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục: 2,75 điểm - Làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận nhưng chưa sâu : 2,0 – 2,5 điểm - Nêu được một vài ý nhưng phân tích chung chung: 1,0 – 1,75 điểm - Lạc đề, nội dung sơ sài : 0,25 – 0,75 điểm <p>Lưu ý:</p> <p>Trừ điểm mắc lỗi (diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 6 -8 lỗi; - Trừ 1,0 điểm nếu đoạn văn mắc từ 9 – 12 lỗi; - Không chấm vượt quá 2,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 12 lỗi. 	
	<p>d) Sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. 	0,5